

**DANH SÁCH HỌC SINH TRƯNG TUYỂN VÀO LỚP 10
TRƯỜNG THPT NGÔ MÂY, NĂM HỌC 2025-2026**

TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Nhóm môn trúng tuyển	Điểm xét tuyển	Điểm TB Toán, Văn, Anh lớp 9	Ghi chú
1	060010	Nguyễn Ngọc Khánh Băng	06/08/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0601	37.9	8.07	
2	060047	Mai Trung Kiên	24/10/2010	Bà Rịa - Vũng Tàu	Kinh	Nam	0601	35.7	8.03	
3	060067	Lê Na	07/12/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0601	34.45	7.47	
4	010198	Tăng Vô Trúc Ly	11/12/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0601	34.3	7.70	
5	060122	Nguyễn Thị Anh Thư	12/04/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0601	33.75	7.77	
6	060146	Nguyễn Thị Kỳ Vy	05/03/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0601	33.7	8.33	
7	010125	Lê Văn Hòa	08/01/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0601	33.4	7.53	
8	060066	Nguyễn Ngọc Trà My	02/04/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0601	31.9	7.37	
9	060060	Nguyễn Thị Phương Ly	02/06/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0601	30.75	7.40	
10	060058	Thái Thùy Linh	18/06/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0601	30.45	7.57	
11	060018	Nguyễn Thị Hồng Dung	17/07/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0601	29.55	7.30	
12	060101	Nguyễn Thị Trúc Quỳnh	30/03/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0601	29.55	7.30	
13	060141	A - Vĩ	10/11/2010	Kon Tum	Bahnar	Nam	0601	29.5	7.00	
14	060077	Y - Ngun	05/04/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nữ	0601	28.95	7.73	
15	060078	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	21/12/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0601	28.7	6.97	
16	060084	Võ Phạm Thu Nhi	30/10/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0601	28.5	6.73	
17	060081	Nguyễn Thị Nhân	18/03/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0601	28.25	7.17	
18	060056	Lê Thị Thùy Linh	28/08/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0601	28.1	6.97	
19	060076	Y Ngom	20/01/2010	Kon Tum	Rongao	Nữ	0601	27.6	6.73	
20	060119	A - Thụ	10/06/2010	Kon Tum	Rongao	Nam	0601	27.3	6.73	
21	060107	A - Rười	01/01/2010	Kon Tum	Rơ ngao	Nam	0601	27.2	7.03	
22	060035	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	16/07/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0601	26.85	6.53	
23	060135	Trần Văn Tuấn	09/07/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0601	25.9	6.20	
24	060082	Bùi Văn Nhất	14/04/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0601	25.85	5.97	
25	060134	Đỗ Anh Tú	21/08/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0601	25.75	5.70	
26	060090	Y Tâm Như	17/11/2010	Kon Tum	Rơ ngao	Nữ	0601	24.95	6.03	
27	060139	A Var	09/04/2010	Kon Tum	Bahnar	Nam	0601	24.6	5.93	
28	060083	Lê Uyên Nhi	19/05/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0601	24.4	6.83	
29	060133	Nguyễn Thị Thanh Trúc	02/12/2009	Kon Tum	Kinh	Nữ	0601	23.85	7.17	
30	060062	A Mạnh	30/10/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nam	0601	23.75	5.67	
31	060088	Y - Nhũy	25/12/2010	Kon Tum	Bah nar	Nữ	0601	23.6	6.10	
32	060059	Trần Quang Lợi	19/02/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0601	23.1	6.43	
33	060143	Ngô Quang Vinh	21/11/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0601	22.9	5.97	
34	060106	A - Run	01/01/2010	Kon Tum	Rongao	Nam	0601	22.8	6.57	
35	060117	A - Thắng	02/11/2010	Kon Tum	Rongao	Nam	0601	22.05	5.87	
36	060129	Y Trang	20/07/2009	Kon Tum	Xê Đăng	Nữ	0601	21.95	5.47	
37	060037	Y - Hoa	08/01/2010	Kon Tum	Rongao	Nữ	0601	21.6	6.47	
38	060064	Y - Li Sơ Mìn	29/06/2010	Kon Tum	Jeh	Nữ	0601	21.55	5.57	
39	060073	A - Ngô	02/11/2010	Kon Tum	Rongao	Nam	0601	21.3	5.83	
40	060099	Lê Quân	02/02/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0601	21	5.73	
41	060009	Trần Quốc Bảo	03/04/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0601	19.9	5.63	
42	060029	A - Guert	19/11/2010	Kon Tum	Rongao	Nam	0601	19.8	5.60	
43	060045	A Ta My Khoa	29/09/2010	Kon Tum	Xơ Đăng	Nam	0601	19.25	6.13	
44	060038	A Hòa	23/12/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nam	0601	19.1	5.43	
45	070265	Nguyễn An Phúc	11/03/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0601	19.6	5.40	
46	060109	Y Són	14/05/2009	Kon Tum	Rơ Ngao	Nữ	0601	18.95	5.33	
47	060020	Đặng Khánh Duy	01/01/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0601	18.9	5.33	

TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Nhóm môn trúng tuyển	Điểm xét tuyển	Điểm TB Toán, Văn, Anh lớp 9	Ghi chú
48	060043	A Huynh	25/01/2010	Kon Tum	Gia Rai	Nam	0601	18.55	5.23	
49	060027	Y Giọt	24/11/2009	Kon Tum	Rơ Ngao	Nữ	0601	18.5	5.53	
50	060002	Nguyễn Thị Thúy An	17/09/2009	Kon Tum	Kinh	Nữ	0601	18.45	4.13	
51	060070	Y Ngac	03/06/2010	Kon Tum	Bahnar	Nữ	0601	18.4	5.70	
52	060148	A - Wõnh	01/01/2010	Kon Tum	Bahnar	Nam	0601	18.15	5.73	
53	060114	Trần Bá Thanh	16/06/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0601	17.9	4.90	
54	060095	Nguyễn Ngọc Minh Phong	29/12/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0601	17.75	4.57	
55	060098	A Quách	03/08/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nam	0601	17.55	5.53	
56	060144	Phan Anh Vinh	17/02/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0601	16.85	5.17	
57	060131	Nguyễn Minh Trí	03/01/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0601	16.5	4.67	
58	060006	A Nhắt Bào	06/06/2010	Kon Tum	Jeh	Nam	0601	15.85	4.67	
59	060142	Lê Dương Quốc Việt	25/06/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0602	33.95	7.40	
60	060024	Lê Hoàng Hải Đăng	20/02/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0602	31.35	7.67	
61	060124	Y Thủy Tiên	08/06/2010	Kon Tum	Bahnar	Nữ	0602	31.25	7.53	
62	060120	Huỳnh Quang Thuận	09/11/2010	Bình Định	Kinh	Nam	0602	30.95	6.90	
63	060055	Y Lia	12/12/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nữ	0602	30.8	7.33	
64	060130	Y Phúc Trang	12/07/2010	Kon Tum	Xơ Đăng	Nữ	0602	30.7	7.40	
65	060074	Nguyễn Trần Ánh Ngọc	28/10/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0602	30.3	6.97	
66	060021	Y Huyền Dược	11/11/2010	Kon Tum	Hà lăng	Nữ	0602	30.2	7.53	
67	060008	Nguyễn Ngọc Bảo	30/09/2009	Kon Tum	Kinh	Nam	0602	29.65	7.47	
68	060040	A Huân	17/02/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nam	0602	29.25	7.10	
69	060061	Y Mai Ly	10/08/2010	Kon Tum	Rơ-ngao	Nữ	0602	28.55	6.83	
70	060092	Y Diệu Oanh	10/09/2010	Kon Tum	Rongao	Nữ	0602	28.4	6.43	
71	060085	Y Nhi	10/02/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nữ	0602	28.35	7.17	
72	060089	Y Như	28/02/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nữ	0602	28.25	7.00	
73	060097	Y Phương	15/10/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nữ	0602	28.2	7.03	
74	060116	Nguyễn Thọ Thảo	26/01/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0602	28.2	6.50	
75	060031	Võ Thị Thanh Hà	07/08/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0602	28.1	7.07	
76	060072	Y Nghin	12/11/2009	Kon Tum	Rơ Ngao	Nữ	0602	28	6.53	
77	060140	Y Vẽng	20/01/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nữ	0602	27.85	6.93	
78	060041	Phạm Gia Huy	06/10/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nam	0602	27.75	6.23	
79	060023	Lương Sơn Đạt	24/03/2010	Kon Tum	Thanh	Nam	0602	27.7	6.23	
80	060080	Y Như Nguyệt	04/01/2010	Kon Tum	Xơ Đăng	Nữ	0602	27.65	7.37	
81	060017	Y Diệu	23/03/2010	Kon Tum	Bahnar	Nữ	0602	27.5	6.73	
82	060151	Trần Thị Kim Yến	25/03/2010	Bình Định	Kinh	Nữ	0602	27.1	6.77	
83	060104	Y Ris	12/11/2010	Kon Tum	Bahnar	Nữ	0602	27.05	6.47	
84	060126	Y - Tin	12/12/2010	Kon Tum	Ba na	Nữ	0602	26.85	6.83	
85	060136	Y Tuyết	15/05/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nữ	0602	26.65	6.57	
86	060028	Y - Giông	17/03/2010	Kon Tum	Rongao	Nữ	0602	26.6	6.43	
87	060108	Y Sen	26/05/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nữ	0602	26.55	7.43	
88	060103	Y Ris	17/01/2010	Kon Tum	Bahnar	Nữ	0602	26.35	6.37	
89	060036	Y Hằng	24/12/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nữ	0602	25.95	6.57	
90	060149	Y Lê Xuê	25/09/2010	Kon Tum	Bahnar	Nữ	0602	25.95	6.27	
91	060118	Y Thét	13/05/2010	Kon Tum	Bahnar	Nữ	0602	25.45	6.50	
92	060019	Bùi Trung Dũng	02/10/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0602	25.4	5.73	
93	060039	Y Hoai	26/08/2010	Kon Tum	Rơ-ngao	Nữ	0602	25.35	6.20	
94	060132	A Trờ	27/09/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nam	0602	25.1	7.00	
95	060075	Y Ngọc	04/06/2010	Kon Tum	Bahnar	Nữ	0602	25.1	6.77	
96	060050	A - Ký	19/06/2010	Kon Tum	Rongao	Nam	0602	25.1	6.27	
97	060102	Y Riêng	17/11/2010	Kon Tum	Bahnar	Nữ	0602	25.05	6.27	
98	060093	Y Pa	02/06/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nữ	0602	24.85	6.40	

TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Giới tính	Nhóm môn trúng tuyển	Điểm xét tuyển	Điểm TB Toán, Văn, Anh lớp 9	Ghi chú
99	060112	A Srang	03/11/2010	Kon Tum	Bahnar	Nam	0602	24.75	6.27	
100	060128	Nguyễn Thị Yến Trang	16/10/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0602	24.4	7.60	
101	060033	Y Hạnh	21/01/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nữ	0602	24.15	6.47	
102	060012	Y Bim	25/01/2010	Kon Tum	Jrai	Nữ	0602	24.1	6.53	
103	060105	A - Sa Rôn	31/07/2010	Kon Tum	Jeh	Nam	0602	24	5.20	
104	060007	Lê Đàm Gia Bảo	15/02/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0602	23.95	6.00	
105	060014	Y Chay	06/11/2010	Kon Tum	Xơ Đăng	Nữ	0602	23.9	6.50	
106	060015	Lê Đình Chung	22/02/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0602	23.6	5.83	
107	060051	Y Ly La	28/10/2010	Kon Tum	Hà lăng	Nữ	0602	23.55	6.10	
108	060030	Y Grong	16/11/2010	Kon Tum	Ba na	Nữ	0602	23.5	6.53	
109	060046	Y Khuên	12/08/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nữ	0602	23.45	6.33	
110	060063	Ngô Đình Mạnh	09/08/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0602	23.35	6.10	
111	060054	Y - Lêm	22/11/2010	Kon Tum	Bahnar	Nữ	0602	23.15	6.53	
112	060121	Y Thùy	08/03/2010	Kon Tum	Bahnar	Nữ	0602	23	6.37	
113	040032	Nguyễn Hoàng Dương	21/12/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0602	23.5	6.17	
114	060032	Y Hạnh	18/09/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nữ	0602	22.95	6.37	
115	060113	Nguyễn Thị Thanh Thanh	16/06/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0602	22.75	5.47	
116	060150	Y Xuyên	05/09/2010	Kon Tum	Bahnar	Nữ	0602	22.7	6.87	
117	060127	A Toàn	07/04/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nam	0602	22.65	5.83	
118	060022	A Đăng	18/11/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nam	0602	22.55	6.43	
119	060087	Y Ly Nhu	08/02/2010	Kon Tum	Ba-na	Nữ	0602	22.3	6.23	
120	060152	Y - Yuong	02/08/2010	Kon Tum	Rongao	Nữ	0602	22.25	5.90	
121	060068	Y - Jan Na	14/01/2010	Kon Tum	Bahnar	Nữ	0602	22.15	6.17	
122	060049	Y Kiều	16/06/2010	Kon Tum	Ba na	Nữ	0602	22.05	5.10	
123	060011	Nguyễn Thị Ngọc Bích	10/07/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0602	21.95	6.13	
124	060096	Phạm Hữu Phước	03/12/2010	Kon Tum	Thái	Nam	0602	21.9	5.40	
125	060003	Nguyễn Đức Anh	17/10/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0602	21.8	5.50	
126	060137	Lê Phương Uyên	30/11/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0602	21.7	5.90	
127	060110	A Sơn	16/10/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nam	0602	21.65	5.37	
128	060111	Mai Tay Sơn	16/11/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0602	21.55	5.90	
129	060044	Y Hương	07/02/2009	Kon Tum	Rơ Ngao	Nữ	0602	21.55	5.63	
130	060048	Vũ Trung Kiên	09/12/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0602	21.55	5.40	
131	060138	Y Ương	27/03/2010	Kon Tum	Bahnar	Nữ	0602	21.5	5.93	
132	060065	A Sam Mơ	14/04/2010	Kon Tum	Rơ Ngao	Nam	0602	21.4	6.17	
133	060145	Bạch Đăng Phi Vũ	26/11/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0602	21.15	5.67	
134	060071	Y - Ngăn	28/05/2010	Kon Tum	Bahnar	Nữ	0602	20.65	5.73	
135	060100	Y Quý	06/03/2010	Kon Tum	Bahnar	Nữ	0602	20.5	5.83	
136	060004	Y Bạch	02/09/2010	Kon Tum	Bahnar	Nữ	0602	20.4	5.47	
137	060013	A - Ly - Bles	03/01/2010	Kon Tum	Bahnar	Nam	0602	20.4	5.33	
138	060001	Dương Văn An	09/11/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0602	20.35	5.10	
139	060094	Nguyễn Hoàng Tấn Phát	02/10/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0602	20.3	6.33	
140	060123	Y - Thứ	08/10/2010	Kon Tum	Rongao	Nữ	0602	20.25	6.00	
141	060042	Văn Chí Huy	03/05/2010	Kon Tum	Kinh	Nam	0602	19.9	5.17	
142	040222	Nguyễn Ngọc Anh Thư	20/05/2010	Kon Tum	Kinh	Nữ	0602	20.35	5.63	
143	060086	Y - Lis Nhong	13/08/2010	Kon Tum	Rongao	Nữ	0602	19.7	6.13	
144	060026	Y - Đung Đưa	24/01/2010	Kon Tum	Rongao	Nữ	0602	19.65	6.37	
145	060125	A - Tim	11/10/2010	Kon Tum	Rơ ngao	Nam	0602	19.65	5.47	
146	060057	Nguyễn Mỹ A Linh	20/01/2009	Nghệ An	Bah nar	Nam	0602	19.45	4.67	

Danh sách gồm có 146 học sinh./.